

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2023/HNGĐ-ST

Ngày 13/ 3/ 2023

V/v: " Ly hôn-Tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Bạc Thị Liên
- Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Khải
2. Ông Nông Trung Kiên

- Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Châm - Thư ký -
Tòa án nhân dân huyện Điện Biên.

Ngày 13/3/2023. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 52/2022/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2022 về "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo quyết định đ- a vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXX-ST ngày 08/02/2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 20 ngày 20/02/2023 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Lù Thị T- Sinh năm 1982.

Nơi đăng ký thường trú: Bản N, xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.(có mặt).

2. **Bị đơn:** Anh Quàng Văn H - Sinh năm 1984.

Nơi đăng ký thường trú: Bản Na, xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 13/12/2022 và các bản tự khai tại Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, chị Lù Thị T (nguyên đơn) trình bày:

1. Về hôn nhân: Tôi và anh Quàng Văn H tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán và có đăng ký kết hôn tại UBND xã S, huyện Đ ngày 30/5/2006. Kết hôn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Chung sống hạnh phúc đến tháng 2 năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H thường xuyên uống rượu, cờ bạc không chịu tu chí làm ăn thường xảy ra cãi vã đến năm 2019 tôi phát hiện anh H có sử dụng chất ma túy và bị nghiện chất ma túy nặng, thường bỏ nhà đi nói với tôi là đi làm thuê, nhưng thực chất là đi tụ tập sử dụng ma túy, không quan tâm đến vợ con. Tôi và gia đình đã khuyên bảo anh H từ bỏ ma túy, nhưng anh H không nghe vẫn bị nghiện, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, thường xảy ra cãi vã xô sát. Anh H còn đánh đập, hành hạ tôi làm ảnh hưởng

đến tâm sinh lý cũng như việc phát triển của con tôi. Hai bên gia đình đã hòa giải nhiều lần nhưng hai vợ chồng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Tôi và anh H đã ly thân hơn một năm nay không quan tâm đến nhau. Tôi xét thấy tình cảm giữa tôi và chồng không còn, cuộc hôn nhân không có hạnh phúc nên tôi viết đơn này đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ giải quyết cho tôi được ly hôn với anh H.

2. Về con chung: Chị T khai vợ chồng có 02 con chung là: Quảng Thị Hoài C, sinh ngày 08/7/2006 và Quảng Phương H, sinh ngày 17/01/2012.

Sau khi ly hôn chị T xin được trực tiếp nuôi dưỡng cả 2 cháu C và cháu H, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản: Tài sản riêng; tài sản chung; nợ phải trả; nợ lấy về và diện tích ruộng nương: Chị T khai không có.

Ngày 13/12/2022, sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Đ đã thông báo nội dung đơn xin ly hôn với các yêu cầu cụ thể của chị T cho anh H biết. Tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý cho anh H, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận thông báo thụ lý vụ án, anh H không có ý kiến phản hồi bằng văn bản cho Tòa án. Tòa đã triệu tập nhiều lần và tiến hành tổng đạt thông báo phiên họp kiểm tra chứng cứ và hòa giải vụ án cho anh H. Nhưng anh H vẫn không đến Tòa. Do vậy Tòa án vẫn tiến hành giải quyết vụ án theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự và luật hôn nhân gia đình đối với các đương sự. Ngày 08/02/2023 Tòa án nhân dân huyện Đ đã ra quyết định xét xử và đã tổng đạt hợp lệ cho anh H nhưng anh H vẫn vắng mặt không có lý do. Tòa án đã hoãn phiên tòa và tiến hành tổng đạt quyết định hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Quảng Văn H đã được triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do chính đáng căn cứ quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227/BLTTDS, HĐXX vẫn tiến hành xét xử.

Tại phiên tòa hôm nay chị Lù Thị T vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, chị xin được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung, về quan hệ tài sản không có như nội dung trong đơn khởi kiện và bản tự khai chị đã trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, qua thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về Tố tụng. Bị đơn có địa chỉ tại bản N, xã S, huyện Đ, tỉnh Đ do vậy vụ án xin ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39/BLTTDS.

- Về sự vắng mặt của đương sự: Tòa án nhân dân huyện Đ đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 175; 177/ BLTTDS, việc anh Hoa không thực hiện quyền và nghĩa vụ được quy định tại các Điều 70; 72/BLTTDS là do anh H đã tự từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình. Cho nên căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 227/BLTTDS năm 2015. HĐXX vẫn tiến hành xét xử.

[2] .Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị T và anh Quảng Văn H tổ chức lễ cưới theo phong tục và có đăng ký kết hôn tại UBND xã S. Do vậy hôn nhân giữa hai người là hợp pháp.

Theo lời khai của chị T và đơn xác nhận tình trạng hôn nhân do UBND xã S xác nhận cho thấy: Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do anh H bị nghiện rượu, thường xảy ra cãi vã đánh đập bạo hành nhau, anh H có sử dụng chất ma túy bị nghiện ma túy, không quan tâm đến vợ con, không chăm lo cho gia đình, thường xuyên bỏ nhà đi làm thuê không đem tiền về cho vợ con mà chỉ lo cho bản thân dẫn đến mất lòng tin với nhau. Hai gia đình và tổ hòa giải thôn bản đã hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Chị T đã khuyên bảo anh H từ bỏ ma túy nhưng anh H không nghe dẫn đến mâu thuẫn kéo dài, vợ chồng đã ly thân hơn một năm nay. Bản thân chị T xét thấy tình cảm không còn cuộc hôn nhân không hạnh phúc nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

Hội đồng xét xử xét thấy, để đảm bảo quyền lợi của chị T và để giải phóng cho chị thoát khỏi tình trạng hiện tại khi mà cuộc hôn nhân không thể đem lại hạnh phúc cho chị, mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, vì mục đích của hôn nhân không đạt được. Hai anh chị lại sống ly thân hơn một năm nay như vậy không thể đảm bảo hạnh phúc gia đình cho chị Thiên cùng con. Áp dụng Điều 51, và Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của chị Thiên xử cho ly hôn giữa chị Lò Thị T và anh Quảng Văn H

[3] Về con chung: Chị T khai vợ chồng có 02 con chung là: Quảng Thị Hoài C, sinh ngày 08/7/2006 và Quảng Phương H, sinh ngày 17/01/2012. Sau khi ly hôn chị T xin được trực tiếp nuôi dưỡng cả 2 cháu và xét theo nguyện vọng cháu C và cháu D muốn sống cùng mẹ. Xét thấy hiện tại chị T mới là người có đủ điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Theo xác nhận của UBND xã S, anh H bị nghiện rượu và nghiện chất ma túy, anh H thường xuyên vắng nhà không có thời gian chăm sóc con. Như vậy không đảm bảo sự phát triển của trẻ. HĐXX căn cứ Điều 69 và Điều 81; Điều 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 chấp nhận nguyện vọng của chị Thiên. Giao con cho chị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục. Anh H có quyền đi lại thăm con chung không ai được cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự nguyện nuôi con của chị T.

[5] Về tài sản: Tài sản riêng; tài sản chung; nợ phải trả; nợ lấy về và diện tích ruộng, nương: Chị T khai không có.

[6] Về án phí: Chị H là dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế khó khăn của xã thuộc diện miễn án phí và có đơn xin miễn án phí. Áp dụng Điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 chị T được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 69, Điều 19; Điều 81, 82, 83,84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Bộ luật tố tụng dân sự;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chị Lù Thị T được ly hôn với anh Quảng Văn H.
2. Về con chung: Chị Lù Thị T được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi d- ỡng 02 con chung là: Quảng Thị Hoài C, sinh ngày 08/7/2006 và Quảng Phương H, sinh ngày 17/01/2012 cho đến khi các cháu thành niên và có khả năng lao động.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung. Chấp nhận sự tự nguyện nuôi con của chị T.

Ng- ời không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai đ- ợc cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên đương sự, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản: Tài sản riêng; tài sản chung; nợ phải trả; nợ lấy về và diện tích ruộng, nương: Không có

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 4 Điều 147/BLTTDS. Căn cứ Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án, chị Lù Thị T được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính, hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THA huyện Đ;
- Các đương sự;
- UBND xã S;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bạc Thị Liên

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2023/HNGĐ-ST

Ngày 27/ 3/ 2023

V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Bạc Thị Liên
- Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Khải
2. Ông Nông Trung Kiên
- Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Châm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên.

Ngày 27/3/2023. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 81/2023/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo quyết định đ- a vụ án ra xét xử số: 44/2023/QĐXX-ST ngày 17/3/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lò Thị Tuân - Sinh năm 1996 (Có mặt).

Trú tại: Bản Cống, xã Chiềng Đông, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

2. Bị đơn: Anh Lò Văn Kiên - Sinh năm 1991 (Vắng mặt có lý do).

Nơi ĐKKHKT: Bản Hồng Khong 1, xã Thanh An, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Hiện anh Lò Văn Kiên đang cai nghiện tại: Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 Hà Nội. Địa chỉ: Xuân Đồng - Tân Minh - Sóc Sơn - Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 10/02/2023 và các bản tự khai tại Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, chị Lò Thị Tuân (nguyên đơn) trình bày:

1. Về hôn nhân: Tôi và anh Lò Văn Kiên tổ chức đám cưới theo phong tục và có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh An, huyện Điện Biên vào ngày 22/02/2017. Chúng tôi kết hôn là tự nguyện, không bị ai ép buộc. Kết hôn xong tôi và anh Kiên sinh sống 2 nơi là sống tại bản Cống, xã Chiềng Đông, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên có việc lại lên bản Hồng Khong 1 xã Thanh An, huyện Điện Biên được một thời gian đến tháng 10 năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống anh Kiên không quan tâm chăm sóc vợ con, không dành thời gian cho gia đình. Nguyên nhân chính do tôi phát hiện ra anh Kiên sử dụng chất ma túy. Tôi đã ly thân từ năm 2019 do mâu thuẫn không thể hòa giải. Đến ngày 16/12/2021 anh Kiên bị đi cai nghiện 24 tháng tại: Cơ sở cai

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HNGĐ-ST

Ngày 01/ 3/ 2023

V/v: " Ly hôn-Tranh chấp nuôi con"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Bạc Thị Liên
- Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Khải
2. Ông Nông Trung Kiên

- Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Châm - Thư ký -
Tòa án nhân dân huyện Điện Biên.

Ngày 01/3/2023. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 44/2022/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2022 về "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo quyết định đ- a vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXX-ST ngày 22/02/2023 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Quàng Thị Thư - Sinh năm 1986

Nơi đăng ký thường trú: Bản Tông Khao, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.(có mặt).

2. **Bị đơn:** Anh Lò Văn Luyến - Sinh năm 1984.

Nơi đăng ký thường trú: Bản Tông Khao, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 29/11/2022 và các bản tự khai tại Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, chị Quàng Thị Thư (nguyên đơn) trình bày:

1. Về hôn nhân: Tôi và anh Lò Văn Luyến tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên ngày 14/4/2009. Kết hôn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Luyến thường xuyên uống rượu bị nghiện rượu nặng không chịu tu chí làm ăn. Mỗi lần say rượu anh Luyến lại chửi mắng lăng nhục tôi có nhiều lần còn đánh đập bạo hành tinh thần tôi không cho tôi ngủ cả đêm, nhiều lần phải sang hàng xóm ngủ nhờ. Trước khi nghiện rượu thì anh Luyến bị nghiện chất ma túy. Một mình tôi lo nuôi 2 con và trang trải cuộc sống nợ nần. Cuộc sống của tôi bị khủng hoảng kéo dài. Hai bên gia đình đã hòa giải nhiều lần anh Luyến vẫn không thay đổi,

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HNGĐ-ST

Ngày 27/ 3/ 2023

V/v: " Ly hôn-Tranh chấp nuôi con"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Bạc Thị Liên
- Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Khải
2. Ông Nông Trung Kiên

- Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Châm - Thư ký -
Tòa án nhân dân huyện Điện Biên.

Ngày 27/3/2023. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 76/2023/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2023 về "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo quyết định đ- a vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXX-ST ngày 10/3/2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 25 ngày 17/3/2023 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Vĩ Thị Cương - Sinh năm 1990

Nơi đăng ký thường trú: Bản Pa Kín, xã Na Tông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.(có mặt).

2. **Bị đơn:** Anh Lò Văn Khoa - Sinh năm 1990

Nơi đăng ký thường trú: Bản Pa Kín, xã Na Tông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 09/02/2023 và các bản tự khai tại Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, chị Vĩ Thị Cương (nguyên đơn) trình bày:

1. Về hôn nhân: Tôi và anh Lò Văn Khoa tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Sam Mứn huyện Điện Biên ngày 30/8/2010. Kết hôn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Chung sống hạnh phúc đến tháng 2 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Khoa không chịu tu chí làm ăn thường xảy ra cãi vã sau đó tôi phát hiện anh Khoa có sử dụng chất ma túy và bị nghiện chất ma túy nặng, thường bỏ nhà đi nói với tôi là đi làm thuê, nhưng thực chất là đi tụ tập sử dụng ma túy, không quan tâm đến vợ con. Tôi và gia đình đã khuyên bảo anh Khoa từ bỏ ma túy, nhưng anh Khoa không nghe vẫn bị nghiện, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, thường xảy ra cãi

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/HNGĐ-ST

Ngày 01/ 3/ 2023

V/v: " Ly hôn-Tranh chấp nuôi con"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Bạc Thị Liên
- Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Khải
2. Ông Nông Trung Kiên

- Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Châm - Thư ký -
Tòa án nhân dân huyện Điện Biên.

Ngày 01/3/2023. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 52/2022/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2022 về "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo quyết định đ- a vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXX-ST ngày 08/02/2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 20 ngày 20/02/2023 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Lù Thị Thiên - Sinh năm 1982.

Nơi đăng ký thường trú: Bản Na Lao, xã Sam Mứn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.(có mặt).

2. **Bị đơn:** Anh Quàng Văn Hoa - Sinh năm 1984.

Nơi đăng ký thường trú: Bản Na Lao, xã Sam Mứn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 13/12/2022 và các bản tự khai tại Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, chị Lù Thị Thiên (nguyên đơn) trình bày:

1. Về hôn nhân: Tôi và anh Quàng Văn Hoa tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Sam Mứn huyện Điện Biên ngày 30/5/2006. Kết hôn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Chung sống hạnh phúc đến tháng 2 năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Hoa thường xuyên uống rượu, cờ bạc không chịu tu chí làm ăn thường xảy ra cãi vã đến năm 2019 tôi phát hiện anh Hoa có sử dụng chất ma túy và bị nghiện chất ma túy nặng, thường bỏ nhà đi nói với tôi là đi làm thuê, nhưng thực chất là đi tụ tập sử dụng ma túy, không quan tâm đến vợ con. Tôi và gia đình đã khuyên bảo anh Hoa từ bỏ ma túy, nhưng anh Hoa không nghe vẫn bị nghiện, mâu thuẫn

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HNGĐ-ST

Ngày 28/ 02/ 2023

V/v: " Ly hôn-Tranh chấp nuôi con"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Bạc Thị Liên
- Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Khải
2. Ông Nông Trung Kiên

- Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Châm - Thư ký -
Tòa án nhân dân huyện Điện Biên.

Ngày 28/02/2023. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 31/2022/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2022 về "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo quyết định đ- a vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXX-ST ngày 08/02/2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 19 ngày 20/02/2023 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Lò Thị Lả - Sinh năm 1976.

Nơi đăng ký thường trú: Đội 10, xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.(có mặt).

2. **Bị đơn:** Anh Lò Văn Thường - Sinh năm 1976

Nơi đăng ký thường trú: Đội 10, xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 10/11/2022 và các bản tự khai tại Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, chị Lò Thị Lả (nguyên đơn) trình bày:

1. Về hôn nhân: Tôi và anh Lò Văn Thường tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán năm 2011 chung sống đến ngày 26/8/2015 mới đi đăng ký kết hôn tại UBND xã Thanh Hưng huyện Điện Biên. Kết hôn nhân tự nguyện, không bị ai ép buộc. Chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tôi phát hiện anh Thường có thái độ không hài lòng với vợ không tu chí làm ăn, theo bạn bè đi chơi về rất muộn và bị nghiện chất ma túy. Tôi và gia đình đã khuyên bảo anh Thường từ bỏ ma túy, cho anh Thường cai tại nhà nhưng anh Thường không nghe vẫn tái nghiện, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, thường xảy ra cãi vã có khi xô sát nhau làm ảnh hưởng đến tâm sinh lý cũng như việc phát triển của con tôi. Hai bên gia đình đã hòa

